TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 27/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiển;

2. Ông Đào Văn Ngà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1990, tại: xã A, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/11/2023 bị Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và Mang trong người vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác;

Nhân thân:

- Bản án số 32/2011/HSST ngày 29/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện PC, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 08 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản.

- Ngày 31/12/2013 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi Cố ý gây thương tích, đến ngày 22/01/2014 ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự do bị hại có đơn xin rút yêu cầu điều tra. Ngày 27/01/2014 bị Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

- Ngày 30/4/2015 bị Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 08/7/2019 bị Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

- Ngày 29/8/2019 bị Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại TL Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Trần Đức L, sinh năm 1999 *"Vắng mặt"*

Nơi thường trú: Thôn TK, xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: Thôn H, xã HT (nay là xã H), huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1982 *"Vắng mặt"*

Địa chỉ: Số vx đường NL, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Ngô Quang D, sinh năm 1997 *"Vắng mặt"*
- Anh Đào Mạnh C, sinh năm 1990 *"Vắng mặt"*
- Anh Trần Quang L, sinh năm 2004 *"Vắng mặt"*

Cùng địa chỉ: Thôn TK, xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1998 *"Vắng mặt"*

Địa chỉ: Thôn LS, xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 *"Vắng mặt"*
- Anh Nguyễn Hồng Q1, sinh năm 2002 *"Vắng mặt"*
- Anh Lương Xuân H1, sinh năm 1979 *"Vắng mặt"*
- Anh Lương Văn G, sinh năm 1994 *"Vắng mặt"*

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1995 *"Vắng mặt"*
- Anh Hoàng Văn Th2, sinh năm 1992 *"Vắng mặt"*

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Phạm Xuân Ch, sinh năm 2000 *"Vắng mặt"*

Địa chỉ: Số zc khu B, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Trần Văn H2, sinh năm 1995 *"Vắng mặt"*
Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

- Anh Nguyễn Quang Ah, sinh năm 1999 *"Vắng mặt"*
Địa chỉ: Thôn C, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

- Anh Trần Xuân H3, sinh năm 1992 *"Vắng mặt"*
Địa chỉ: Thôn v, xã H, huyện AT, tỉnh Hưng Yên

- Anh Đỗ Văn Th1, sinh năm 1985 *"Có mặt"*
Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/3/2024, Nguyễn Văn Th cùng Nguyễn Văn T, và Lương Xuân H1, sau khi đã uống bia ở nhà Th xong cả ba cùng rủ nhau đi hát Karaoke ở quán Sao Mai thuộc địa phận thôn P, xã NT, huyện TL do Vũ Văn Q (tên gọi khác là Tg) làm chủ quán. Khi đến nơi, cả nhóm gặp Phạm Xuân Ch là nhân viên của quán hỏi thuê phòng hát, Ch đồng ý dẫn cả nhóm vào phòng hát. Lúc này Q đang ở tầng 2 của quán hát phát hiện qua hệ thống camera an ninh thấy có nhóm T, Th đến hát, do biết T, Th thường xuyên sử dụng dịch vụ chịu không trả tiền nên không muốn cho nhóm T hát tại quán mình, Q gọi điện cho Ch bảo "*tắt phòng đi không cho hát nữa*" nên Ch từ chối phục vụ. Thấy vậy T, Th ra quầy lễ tân chửi bới "*Địt mẹ mày, các bố mày hát thì bố mày trả tiền, các bố mày có xin chúng mày đâu mà không cho các bố mày hát, địt mẹ thằng T Hg*", H thấy vậy bảo Tuấn đi về nhưng T, Th vẫn tiếp tục đứng ở quán chửi nên H đi về trước. Khi đó, Q đang nằm trên phòng tầng 2 của quán thấy T, Th vẫn ở dưới nhà chửi bới nên Q gọi điện cho Trần Đức L nói "*Cầm đồ lên phang thằng Th ba tai cho anh*" (ý Q là mang hung khí lên để đánh nhóm Th). L đồng ý và rủ thêm Ngô Quang D, Đào Mạnh C, Trần Mạnh H đi cùng. Tất cả đều đồng ý. Khi đi, D điều khiển xe mô tô biển số 89B1-191.64 chở L, mỗi người cầm theo 01 con dao lấy từ trong tủ bếp nhà L (kích thước khoảng 50-70cm); H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 89B1-491.55 chở C cầm theo 01 tuýp sắt. Cả nhóm đi theo đường 376 hướng từ HT rẽ vào khu giãn dân A đi đến quán Karaoke SM, khi đi đến cổng sau Đại học T, Q gọi Messenger cho L hỏi "*Đến chưa*" thì L nói "*Bọn em đến cửa đây rồi*". Thấy L nói như vậy, Q gọi điện cho Ch bảo Ch tắt toàn bộ hệ thống điện của quán, thấy Q bảo như vậy Ch đã ngắt cầu dao toàn bộ hệ thống điện của quán. T và Th thấy quán tắt điện tiếp tục đi ra ngoài đường đứng chửi bới Q.

Khoảng 01 phút sau, D chở L đến trước cửa quán SM, H chở C đi sau cách khoảng 60-70m, khi đến cửa quán thấy Th, T đang đứng quay mặt vào quán chửi bới, L nhảy xuống tay phải cầm theo con dao dắt ở bô xe xuống còn D điều khiển xe

đi qua cửa quán cách 2-3m để dựng xe. L tiến lại chỗ T, Th, đứng đối diện và nói "*Làm gì mà ầm lên thế, không cho hát thì thôi đi về, sao phải ầm lên*" thì Th nói "*ơ địt mẹ thằng chó nói đểu tao à, bản lĩnh lên thanh niên*", ngay lập tức, L vung dao đang cầm ở tay phải lên chém theo chiều từ trên xuống về phía Th thì Tuấn đứng ở cạnh phía bên tay trái Th, cách khoảng 50cm dùng chân phải đạp vào sườn bên trái Long khiến L lùi về phía sau, khuỵu chân và ngã xuống nền đường làm dao trên tay L rơi ra. L vừa ngã hai tay chống xuống đường định đứng dậy bỏ chạy thì Th lấy dao gấp từ trong túi quần bên phải đang mặc cầm bằng tay phải (*đã có sẵn từ trước*) lao vào đâm liên tiếp vào bụng bên trái của L 01 nhát và 01 nhát vào mạn sườn trái. Khi L đưa hai tay đan chéo hai tay vào nhau, tay phải để bên trên để đỡ thì Th tiếp tục cầm dao đâm xiên qua cổ tay phải của L, L ôm bụng quay lưng bỏ chạy thì Th đâm tiếp 01 nhát vào thắt lưng phía sau bên trái L. Lúc này, D thấy L ôm bụng và nghĩ L bị thương và thấy Th vẫn đứng sát phía sau L nên đã dùng dao dắt ở khung xe trước đó chạy lại đứng đối diện Th chém Th. Th bị chém trúng cổ tay trái nên bỏ chạy. D và nhóm của D đuổi theo T, Th nhưng không đuổi kịp nên đã quay lại đưa L đi cấp cứu. Hậu quả: Trần Đức L và Nguyễn Văn Th bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành rà soát thu giữ tại quán Karaoke SM 01 ổ cứng nhãn hiệu WD Blue, dung lượng 500GB từ đầu thu camera an ninh, trích ra USB bên trong có chứa 08 file video được niêm phong kí hiệu A1 và 01 con dao gấp có chất bám dính màu nâu trên lưỡi dao mà Nguyễn Văn Th đã sử dụng tại gốc cây cách quán Karaoke SM khoảng 300 mét được niêm phong kí hiệu M5.

Ngày 21/3/2024, anh Hoàng Văn Th2 tự nguyện giao nộp 01 USB nhãn hiệu Kington bên trong có chứa 11 file video trích xuất từ camera hành trình trên xe ô tô biển số 34A-502.63 của anh Th2 ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án, được niêm phong kí hiệu A3. Đồng thời, thu giữ quản lý trong camera hành trình trên xe ô tô biển số 89A-281.47 của Vũ Văn Q 01 thẻ nhớ chứa 03 video hình ảnh có âm thanh ghi lại nội dung liên quan đến vụ án, được niêm phong kí hiệu A2; Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 89H2-204.22 mà Tuấn đã sử dụng chở Th, Hoàn đến quán karaoke SM.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo khoác màu xám, trên thân áo có in chữ BURBERRY, có bám dính chất màu nâu đỏ.

- 01 con dao gập có tổng chiều dài 25cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi sắc, mũi dao nhọn có chiều dài 11,5cm, bản rộng nhất 2,7cm; phần chuôi bằng kim loại ốp bằng hai miếng gỗ hai bên, ở giữa rỗng có chiều dài 13,5cm.

- 03 USB nhãn hiệu Kington, dung lượng 08GB.

Tại Kết luận giám định số 3428/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

Trên con dao (kí hiệu M5) có bám dính máu người. Phân tích AND từ các dấu vết máu người này thu được kiểu gen lẫn của Trần Đức L và Nguyễn Văn Th.

Tại Kết luận giám định số 180/KL-KTHS(KTS) ngày 27/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 22 file video trong các mẫu niêm phong kí hiệu A1, A2 và A3 gửi giám định.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 57/2024/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 22/4/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với Trần Đức L kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Đức L tại thời điểm giám định là 55%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành thương tích do dạng vật sắc nhọn gây nên.

Ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu giám định vũ khí thô sơ đối với 01 con dao gập của Nguyễn Văn Th. Tại Kết luận giám định số 231/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Con dao gấp có tổng chiều dài 25cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu loại một lưỡi dao sắc mũi dao nhọn có chiều dài 11,5cm, bản rộng nhất 2,7cm; phần chuôi bằng kim loại được ốp bằng hai miếng gỗ hai bên, ở giữa rỗng có chiều dài là 13,5cm là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh Trần Đức L và anh Trần Quang L1 là người chăm sóc cho L trong quá trình điều trị và phục hồi thương tích đều không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường dân sự đối với Nguyễn Văn Th.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTL ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Nguyễn Văn Th về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi bị cáo đâm anh L. Tuy nhiên bị cáo không đồng ý với một phần nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là sau khi bị cáo bị L chém trượt, bị cáo đâm lại thì bị D chém vào tay bị cáo là không đúng vì trời tối bị cáo không nhìn rõ nên

không biết là bị cáo bị chém trượt, người chém bị cáo là ai. Bị cáo chỉ biết khi bị chém vào tay là bị cáo tự vệ đâm lại luôn, bị cáo là người trực tiếp ở đó, sự việc diễn ra quá nhanh, những gì bị cáo khai là hoàn toàn đúng.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/8/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 áo khoác xám, trên thân áo có in chữ BURBERRY, có bám dính chất màu nâu đỏ của Trần Đức Long; 01 dao gập có tổng chiều dài 25cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi sắc, mũi dao nhọn có chiều dài 11,5cm, bản rộng nhất 2,7cm; phần chuôi bằng kim loại ốp bằng hai miếng gỗ hai bên, ở giữa rỗng có chiều dài 13,5cm;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai của người bị hại Anh Trần Đức L; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 57/2024/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 22/4/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với Trần Đức L; Bản Kết luận giám định số 3428/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; Lời khai của những người làm chứng; Lời khai của bị cáo; Vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các tài liệu, chứng cứ này đã được thẩm tra

tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/3/2024, tại khu vực quán Karaoke SM thuộc địa phận thôn P, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên (do Vũ Văn Q làm chủ), Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn T, Lương Xuân H1 đến thuê phòng hát thì bị từ chối. Th và T liên tục chửi bới xúc phạm nhân viên phục vụ và chủ quán. Thấy vậy, Q gọi Trần Đức L mang hung khí lên để đánh Th. Sau đó L2 rủ D, C, H mang theo 02 con dao và 01 tuýp đến quán SM. Tại đây, L cầm dao chém 01 nhát về hướng Th thì bị T đạp 01 nhát vào ngực khiến L rơi dao, ngã xuống đường. Khi L đứng dậy thì bị Th dùng tay phải rút dao gấp có sẵn trong túi quần đâm liên tiếp 03 nhát trúng vào phần bụng trái, mạn sườn trái và cổ tay phải của L, L ôm bụng quay lưng bỏ chạy thì Th đâm tiếp 01 nhát vào thắt lưng sau bên trái của L. Hậu quả: Long bị thương tích tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 55%. Th bị thương tích tổng tỷ lệ phần trăm thương tổn cơ thể là 13%.

Đối với ý kiến của bị cáo không đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo khai vì trời tối bị cáo không nhìn rõ nên không biết là bị cáo bị chém trượt, người chém bị cáo là ai. Bị cáo chỉ biết khi bị chém vào tay là bị cáo tự vệ đâm lại luôn, bị cáo là người trực tiếp ở đó. Tuy nhiên tại 03 USB thu được của quán Karaoke SM, của anh Hoàng Văn Th và của Anh Vũ Văn Q đã ghi lại hình ảnh, âm thanh liên quan đến sự việc. Các hình ảnh này phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp có mặt khi xảy ra sự việc. Bản thân bị cáo khai trời tối bị cáo không nhìn rõ, không biết người cầm dao chém bị cáo là ai. Do vậy ý kiến của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Nguyễn Văn Th dùng dao gấp có mũi nhọn là hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể cho Anh Trần Đức L 55% nên hành vi trên của Nguyễn Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Th dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm anh L bị thương, tuy nhiên anh L là người được chủ quán gọi đến sau nhưng khi đến nơi đã cầm dao chém về phía bị cáo trước nên anh L cũng có lỗi một phần. Do vậy hành vi bị cáo cầm dao đâm anh L không thuộc trường hợp có tính chất côn đồ.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Nguyễn Văn Th về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Ông nội bị cáo là liệt sĩ; Bị hại Anh Trần Đức L cũng có lỗi một phần, anh L có đơn xin giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Th. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi của Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật, trong đó có 04 hành vi Cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác, điều này thể hiện bị cáo là người không có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Do vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Anh Trần Đức L và anh Trần Quang L1 là người chăm sóc cho anh L1 trong quá trình điều trị và phục hồi thương tích đều không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo khoác xám trên có bám dính chất màu nâu đỏ của Trần Đức L, do anh L không có nhu cầu sử dụng và là vật không có giá trị nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy;

- Đối với 01 dao gập là công cụ Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 03 USB bên trong chứa 22 video có hình ảnh, âm thanh liên quan đến sự việc được trích xuất ra từ các đầu ghi, thẻ nhớ là tài liệu, chứng cứ nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi Cố ý gây thương tích cho Nguyễn Văn Th của Vũ Văn Q, Trần Đức L, Trần Mạnh H, Đào Mạnh C, Ngô Quang D, ngày 11/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện TL xét xử về tội Cố ý gây thương tích. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với hành vi Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn T chửi bới, xúc phạm Vũ Văn Q: Do tại thời điểm xảy ra sự việc tại quán Karaoke SM không có hoạt động phục vụ khách hàng nào khác và khu vực kinh doanh của quán ở khu giãn dân mới chưa có nhiều hộ dân xung quanh nên không làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của quán hay làm ảnh hưởng tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Tuy

nhiên, ngày 14/12/2024, Công an huyện TL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 121 và 122 về hành vi xúc phạm người khác của Tuấn và Th.

Đối với hành vi tàng trữ 01 con dao gập có lưỡi sắc nhọn là vũ khí thô sơ của Nguyễn Văn Th, ngày 16/12/2024 Công an huyện TL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Th.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/8/2024.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 áo khoác xám, trên thân áo có in chữ BURBERRY, có bám dính chất màu nâu đỏ của Trần Đức L; 01 dao gập có tổng chiều dài 25cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, lưỡi sắc, mũi dao nhọn có chiều dài 11,5cm, bản rộng nhất 2,7cm; phần chuôi bằng kim loại ốp bằng hai miếng gỗ hai bên, ở giữa rỗng có chiều dài 13,5cm;

(*Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSTL ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên*).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;Bị hại;*
- *VKSND huyện TL;*
- *Chính quyền địa phương;*
- *Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *Chi cục THADS huyện TL;*
- *Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý